

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ HỢP TÁC NHÂN LỰC QUỐC TẾ

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ HỢP TÁC NHÂN LỰC QUỐC TẾ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: INTERNATIONAL HUMAN COOPERATION AND TRADING INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HICOOP .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107957338

3. Ngày thành lập: 14/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, tòa nhà AC, số 3, ngõ 78 phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973110448

Fax:

Email: kiyoko.nguyen89@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
4.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
5.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
6.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
7.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
8.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
9.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
10.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
11.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
12.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
13.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
14.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
15.	In ấn	1811
16.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490

17.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh Lữ hành nội địa, kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
19.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
20.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
21.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
22.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
23.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
24.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
25.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
29.	Bốc xếp hàng hóa	5224
30.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản.	6820
31.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
33.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
34.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
36.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. + Dịch vụ tư vấn du học	8560(Chính)
37.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
38.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
39.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
40.	Xây dựng nhà các loại	4100
41.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
42.	Phá dỡ	4311

43.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
44.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
45.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
46.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
47.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
48.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
49.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
50.	Quảng cáo	7310

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	Khu 15, Xã Lương Lễ, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	B8531986	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		
2	ĐÌNH THU HÀ	Khu 6 phố Thanh Hà, Phường Thanh Miếu, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	25,000	131268791	
			Tổng số	125.000	1.250.000.000	25,000		
3	NGUYỄN THỊ THANH	Số 115 phố Tô Hiệu, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	010672087	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
4	LÊ HỒNG PHONG	Khu 15, Xã Lương Lễ, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	25,000	C1439605	
			Tổng số	125.000	1.250.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

